

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31 - 5 - 2022
“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thu
Ông Lê Bình Quyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 98/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1964. Có mặt.

Địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Lê Thị Ch, sinh năm 1971. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/4/2022, bản tự khai ngày 18/4/2022 của nguyên đơn ông Nguyễn Anh T trình bày:

Về hôn nhân: Tôi kết hôn với bà Ch vào năm 2016, trên cơ sở tự nguyện cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã Đ cấp. Sau khi cưới xong tình cảm vợ chồng sống không hạnh phúc, luôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2019 cho đến nay. Nay tôi xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với bà Lê Thị Ch.

Về con chung: Vợ chồng tôi không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 18/4/2022 của bị đơn bà Lê Thị Ch thể hiện:

Về hôn nhân: Tôi và ông T kết hôn vào năm 2016 trên cơ sở tự nguyện cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã Đ cấp. Sau khi cưới xong vợ chồng tôi sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh T ngoại tình cho nên không có tình cảm với tôi, vợ chồng tôi đã sống ly thân đã hơn 2 năm nay. Nay anh T làm đơn ly hôn tôi, tôi xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nhưng tôi không muốn ly hôn.

Về con: Chúng tôi không có con chung, hiện tại tôi không có thai nghén gì, tôi không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ: không có nên tôi không yêu cầu giải quyết.

Nguyên đơn ông Nguyễn Anh T không có sự thay đổi, bổ sung, rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ông Nguyễn Anh T và bà Lê Thị Ch tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/10/2016 theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp. Nay ông Nguyễn Anh T khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ông ly hôn với bà Lê Thị Ch, đây thuộc quan hệ “Ly hôn”, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện H nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Sau khi kết hôn hợp pháp, ông Nguyễn Anh T và bà Lê Thị Ch sống với nhau hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng quan điểm sống nên ông bà sống ly thân khoảng hai năm nay, không quan tâm đến nhau. Ông T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Ch. Bà Ch cũng thừa nhận không còn tình cảm với ông T nhưng bà không muốn ly hôn. Như vậy ông T và bà Ch không còn tình cảm với nhau, tình trạng hôn nhân của ông bà đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo

dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Anh T là phù hợp với tình trạng hôn nhân hiện nay của ông bà.

[3] Về con: Ông Nguyễn Anh T và bà Lê Thị Ch không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản và công nợ: Ông Nguyễn Anh T và bà Lê Thị Ch xác định không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tố tụng: Tại phiên tòa ngày 30/5/2022 bà Lê Thị Ch vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 233 và 235 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, bà Lê Thị Ch tiếp tục vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Anh T phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Anh T được ly hôn với bà Lê Thị Ch.

Về án phí: Ông Nguyễn Anh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0010769 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H (Ông Nguyễn Anh T đã nộp đủ án phí).

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn bà Lê Thị Ch được quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Thu Lê Bình Quyền

Lê Thị Ngọc Tú